

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ CASTA
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ CASTA

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: CASTA INVESTMENT JOINT STOCK COMPANY

Tên công ty viết tắt: ĐẦU TƯ CASTA

2. Mã số doanh nghiệp: 0108108908

3. Ngày thành lập: 26/12/2017

4. Địa chỉ trụ sở chính:

4 – BT5, Đô thị Văn Quán – Yên Phúc, Phường Phúc La, Quận Hà Đông, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 091 225 2020

Fax:

Email: casta.jsc@gmail.com

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Bán lẻ thiết bị nghe nhìn trong các cửa hàng chuyên doanh	4742
2.	Bán lẻ vải, len, sợi, chỉ khâu và hàng dệt khác trong các cửa hàng chuyên doanh	4751
3.	Bán lẻ đồ điện gia dụng, giường, tủ, bàn, ghế và đồ nội thất tương tự, đèn và bộ đèn điện, đồ dùng gia đình khác chưa được phân vào đâu trong các cửa hàng chuyên doanh	4759
4.	Bán lẻ trò chơi, đồ chơi trong các cửa hàng chuyên doanh	4764
5.	Bán lẻ thuốc, dụng cụ y tế, mỹ phẩm và vật phẩm vệ sinh trong các cửa hàng chuyên doanh	4772
6.	Bán lẻ đồ ngũ kim, sơn, kính và thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng trong các cửa hàng chuyên doanh	4752
7.	Bán lẻ lương thực, thực phẩm, đồ uống, thuốc lá, thuốc láo chiếm tỷ trọng lớn trong các cửa hàng kinh doanh tổng hợp	4711
8.	Bán lẻ khác trong các cửa hàng kinh doanh tổng hợp Chi tiết: Bán lẻ trong siêu thị, trung tâm thương mại	4719
9.	Kho bãi và lưu giữ hàng hóa	5210
10.	Bán lẻ thực phẩm trong các cửa hàng chuyên doanh	4722
11.	Bán lẻ đồ uống trong các cửa hàng chuyên doanh	4723
12.	Bán lẻ hàng hóa khác mới trong các cửa hàng chuyên doanh Chi tiết: Bán lẻ hàng lưu niệm, hàng đan lát, hàng thủ công mỹ nghệ trong các cửa hàng chuyên doanh Bán lẻ tranh, ảnh và các tác phẩm nghệ thuật khác (trừ đồ cổ) trong các cửa hàng chuyên doanh	4773

13.	Bán lẻ lương thực, thực phẩm, đồ uống, thuốc lá, thuốc láo lưu động hoặc tại chợ	4781
14.	Bán lẻ hàng hóa khác lưu động hoặc tại chợ	4789
15.	Vận tải hành khách đường bộ trong nội thành, ngoại thành (trừ vận tải bằng xe buýt)	4931
16.	Vận tải hành khách đường bộ khác	4932
17.	Bán lẻ lương thực trong các cửa hàng chuyên doanh	4721
18.	Đại lý, môi giới, đấu giá Chi tiết: - Đại lý	4610
19.	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ	4933
20.	Cơ sở lưu trú khác	5590
21.	Dịch vụ lưu trú ngắn ngày	5510
22.	Cung cấp dịch vụ ăn uống theo hợp đồng không thường xuyên với khách hàng (phục vụ tiệc, hội họp, đám cưới...)	5621
23.	Dịch vụ ăn uống khác	5629
24.	Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác	7730
25.	Dịch vụ hệ thống bảo đảm an toàn	8020
26.	Tổ chức giới thiệu và xúc tiến thương mại	8230
27.	Dịch vụ tắm hơi, massage và các dịch vụ tăng cường sức khỏe tương tự (trừ hoạt động thể thao)	9610
28.	Cắt tóc, làm đầu, gội đầu	9631
29.	Hoạt động dịch vụ phục vụ cá nhân khác còn lại chưa được phân vào đâu	9639
30.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu Chi tiết: Xuất, nhập khẩu mặt hàng công ty kinh doanh	8299
31.	Sửa chữa thiết bị điện tử và quang học	3313
32.	Sản xuất thiết bị điện chiếu sáng	2740
33.	Sản xuất thiết bị dây dẫn điện các loại	2733
34.	Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động	5610(Chính)
35.	Sản xuất đồ uống không cồn, nước khoáng	1104
36.	Sản xuất thuốc, hoá dược và dược liệu	2100
37.	Cắt tạo dáng và hoàn thiện đá	2396
38.	Sản xuất đồ điện dân dụng	2750
39.	Sản xuất thiết bị điện khác	2790
40.	Sản xuất lò nướng, lò luyện và lò nung	2815
41.	Sản xuất các thiết bị nâng, hạ và bốc xếp	2816
42.	Sản xuất máy móc và thiết bị văn phòng (trừ máy vi tính và thiết bị ngoại vi của máy vi tính)	2817

43.	Sản xuất máy thông dụng khác	2819
44.	Sản xuất máy chuyên dụng khác	2829
45.	Sản xuất xe đạp và xe cho người tàn tật	3092
46.	Sản xuất dụng cụ thể dục, thể thao	3230
47.	Sản xuất đồ chơi, trò chơi	3240
48.	Sản xuất thiết bị, dụng cụ y tế, nha khoa, chỉnh hình và phục hồi chức năng	3250
49.	Lắp đặt máy móc và thiết bị công nghiệp	3320
50.	Bán lẻ thảm, đệm, chăn, màn, rèm, vật liệu phủ tường và sàn trong các cửa hàng chuyên doanh	4753
51.	Sản xuất mỹ phẩm, xà phòng, chất tẩy rửa, làm bóng và chế phẩm vệ sinh	2023
52.	Sản xuất khác chưa được phân vào đâu	3290
53.	Sửa chữa các sản phẩm kim loại đúc sẵn	3311
54.	Sửa chữa máy móc, thiết bị	3312
55.	Sửa chữa và bảo dưỡng phương tiện vận tải (trừ ô tô, mô tô, xe máy và xe có động cơ khác)	3315
56.	Dịch vụ phục vụ đồ uống	5630
57.	Cho thuê xe có động cơ	7710
58.	Cho thuê thiết bị thể thao, vui chơi giải trí	7721
59.	Cho thuê đồ dùng cá nhân và gia đình khác	7729
60.	Bán buôn nông, lâm sản nguyên liệu (trừ gỗ, tre, nứa) và động vật sống	4620
61.	Bán buôn gạo	4631
62.	Bán buôn thực phẩm	4632
63.	Bán buôn đồ uống	4633
64.	Bán buôn vải, hàng may sẵn, giày dép	4641
65.	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình Chi tiết: - Bán buôn vali, cặp, túi, ví, hàng da và giả da khác; - Bán buôn dược phẩm và dụng cụ y tế; - Bán buôn nước hoa, hàng mỹ phẩm và chế phẩm vệ sinh; - Bán buôn hàng gốm, sứ, thủy tinh; - Bán buôn đồ điện gia dụng, đèn và bộ đèn điện; - Bán buôn giường, tủ, bàn ghế và đồ dùng nội thất tương tự	4649
66.	Bán buôn máy vi tính, thiết bị ngoại vi và phần mềm	4651
67.	Bán buôn thiết bị và linh kiện điện tử, viễn thông	4652
68.	Sửa chữa thiết bị điện	3314
69.	Sửa chữa thiết bị khác	3319
70.	Sản xuất giường, tủ, bàn, ghế	3100

71.	Bán mô tô, xe máy (trừ đầu giá mô tô, xe máy loại mới và loại đã qua sử dụng)	4541
72.	Bảo dưỡng và sửa chữa mô tô, xe máy	4542
73.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy nông nghiệp	4653
74.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác	4659
75.	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng	4663
76.	Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đầu Chi tiết: - Bán buôn hoá chất công nghiệp - Bán buôn phân bón và sản phẩm nông hóa; - Bán buôn chất dẻo dạng nguyên sinh; - Bán buôn cao su; - Bán buôn sợi dệt...; - Bán buôn bột giấy; - Bán buôn đá quý; - Bán buôn phế liệu, phế thải kim loại/phi kim loại	4669
77.	Bán buôn tổng hợp	4690
78.	Bán lẻ máy vi tính, thiết bị ngoại vi, phần mềm và thiết bị viễn thông trong các cửa hàng chuyên doanh	4741

6. Vốn điều lệ: 8.900.000.000 VNĐ

Mệnh giá cổ phần:

7. Số cổ phần được quyền chào bán:

8. Cổ đông sáng lập:

STT	Tên cổ đông	Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Số giấy CMND (hoặc số chứng thực cá nhân khác); Mã số doanh nghiệp; Số quyết định thành lập	Ghi chú
1	LÊ THỊ DUYÊN	B18 - TT15, Đô thị Văn Quán - Yên Phúc, Phường Văn Quán, Quận Hà Đông, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	13.350	1.335.000.000	15,000	017390618	
			Tổng số	13.350	1.335.000.000	15,000		
2	NGÔ THỊ MINH NGUYỆT	Lô 23 Tổ 14A, Phường Thanh Lương, Quận Hai Bà Trưng, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	44.500	4.450.000.000	50,000	012909475	
			Tổng số	44.500	4.450.000.000	50,000		

3	TRẦN THỊ THU HOÀI	A14-TT6 Khu Đô thị Văn Quán - Yên Phúc, Phường Phúc La, Quận Hà Đông, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	17.800	1.780.000.000	20,000	013122381	
			Tổng số	17.800	1.780.000.000	20,000		
4	NGUYỄN THỊ HỒNG	Lô 06 - Dãy B - TT19, Đô thị Văn Quán - Yên Phúc, Phường Phúc La, Quận Hà Đông, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	13.350	1.335.000.000	15,000	017000129	
			Tổng số	13.350	1.335.000.000	15,000		

9. Cổ đông là nhà đầu tư nước ngoài:

STT	Tên cổ đông	Chỗ ở hiện tại đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ; giá trị tương đương bằng tiền nước ngoài, nếu có)	Tỷ lệ (%)	Số hộ chiếu đối với cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Quyết định thành lập đối với tổ chức	Ghi chú
-----	-------------	--	--------------	------------	---	-----------	---	---------

10. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: TRẦN THỊ THU HOÀI

Giới tính: Nữ

Chức danh: Giám đốc

Sinh ngày: 26/09/1981

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: Chứng minh nhân dân

Số giấy chứng thực cá nhân: 013122381

Ngày cấp: 28/05/2012

Nơi cấp: Công an Hà Nội

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: A14-TT6 Khu Đô thị Văn Quán - Yên Phúc, Phường Phúc La, Quận Hà Đông, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Chỗ ở hiện tại: A14-TT6 Khu Đô thị Văn Quán - Yên Phúc, Phường Phúc La, Quận Hà Đông, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

11. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội